

Số: 50/2025/QĐST-KDTM

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 129/2025/TLST - KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần B

Trụ sở: Lô D7B, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 306, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim B là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Giấy uỷ quyền số 250505/UQ-DDG ngày 05/5/2025)

Bị đơn: Công ty Cổ phần A

Trụ sở: Số 82 -82A – 82B -82C, Phường X, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Đoàn Thị Minh T là đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (giấy uỷ quyền số 1706/HT-02 ngày 17/6/2025)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty Cổ phần A xác nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần B số tiền 157.182.889 đồng theo thời hạn và phương thức như sau:

Đợt 1 ngày 20/08/2025 số tiền 30.000.000 đồng
Đợt 2 ngày 20/09/2025 số tiền 30.000.000 đồng
Đợt 3 ngày 20/10/2025 số tiền 30.000.000 đồng
Đợt 4 ngày 20/11/2025 số tiền 30.000.000 đồng
Đợt cuối ngày 20/12/2025 số tiền 37.182.889 đồng

Trường hợp, Công ty cổ phần A vi phạm nghĩa vụ trả nợ của một đợt thanh toán thì Công ty cổ phần B có quyền yêu cầu thu hồi toàn bộ khoản nợ làm một lần.

Kể từ ngày Công ty cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty cổ phần A không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ nêu trên thì hàng tháng Công ty cổ phần A còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quá hạn trung bình tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

2.2 Về án phí sơ thẩm: Án phí hoà giải thành là 3.929.572 đồng mỗi bên tự nguyện chịu một nửa,

- Công ty cổ phần B phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.964.786 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm tám mươi sáu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.929.572 đồng (ba triệu chín trăm hai mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi hai đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0060200 ngày 30/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho Công ty cổ phần B số tiền tạm ứng án phí còn lại là 1.964.786 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn bảy trăm tám mươi sáu đồng).

- Công ty cổ phần A phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.964.786 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm tám mươi sáu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1;
- Thi hành án Dân sự Tp.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước

